

Số: 6562 /QĐ-UBND

Bình Tân, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về phân hạng các trường học công lập
thuộc quận Bình Tân năm học 2023 - 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tạm thời thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận tại Tờ trình số 1960/TTr-GDDT ngày 31 tháng 8 năm 2023 và Trưởng phòng Nội vụ quận tại Tờ trình số 2254/TTr-NV ngày 31 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phân hạng đối với 62 trường học công lập thuộc quận năm học 2023 - 2024 (đính kèm danh sách).

Điều 2. Chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường có tên trên danh sách được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tạm thời thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập.

Điều 3. Quyết định phân hạng đối với 62 trường học công lập thuộc quận năm học 2023 - 2024 có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch quận, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, Hiệu trưởng các trường học công lập thuộc quận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ml*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND quận: CT, các PCT;
- Lưu: VT, NV, Hương.

6540



CHỦ TỊCH

nm
Nguyễn Minh Nhựt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH PHÂN HẠNG CÁC TRƯỜNG HỌC CÔNG LẬP
THUỘC QUẬN NĂM HỌC 2023 - 2024**

(Kèm theo Quyết định số 6562/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023
của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)

STT	Tên đơn vị	Phân hạng năm học 2023 - 2024			Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III			
A	Giáo dục Trung học cơ sở						
1	Trường THCS An Lạc	x			38	1.733	
2	Trường THCS Bình Trị Đông	x			52	2.146	
3	Trường THCS Bình Trị Đông A	x			64	2.856	
4	Trường THCS Hồ Văn Long	x			58	2.608	
5	Trường THCS Bình Hưng Hòa	x			55	2.423	
6	Trường THCS Lê Tấn Bê	x			45	2.004	
7	Trường THCS Tân Tạo	x			35	1.527	
8	Trường THCS Bình Tân	x			49	2.109	
9	Trường THCS Lý Thường Kiệt	x			68	3.143	
10	Trường THCS Trần Quốc Toàn	x			54	2.286	
11	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	x			89	4.440	
12	Trường THCS Nguyễn Trãi	x			75	3.385	
13	Trường THCS Tân Tạo A	x			65	2.829	
14	Trường THCS Lạc Long Quân	x			72	3.324	
B	Giáo dục Tiểu học						
1	Trường Tiểu học An Lạc 1	x			66	2.870	
2	Trường Tiểu học An Lạc 2	x			31	1.024	
3	Trường Tiểu học An Lạc 3	x			30	957	
4	Trường Tiểu học Bình Trị 1	x			87	3.717	
5	Trường Tiểu học Bình Trị 2	x			77	2.981	
6	Trường Tiểu học Tân Tạo	x			67	3.094	
7	Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa 1		x		21	829	
8	Trường Tiểu học Bình Thuận	x			45	1.723	
9	Trường Tiểu học Bình Long	x			38	1.649	

STT	Tên đơn vị	Phân hạng năm học 2023 - 2024			Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III			
10	Trường Tiểu học Bình Trị Đông A	x			28	1.141	
11	Trường Tiểu học Bình Trị Đông	x			60	2.323	
12	Trường Tiểu học Lê Công Phép	x			43	1.766	
13	Trường Tiểu học Bình Tân	x			70	3.015	
14	Trường Tiểu học Tân Tạo A	x			54	2.176	
15	Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn	x			57	2.536	
16	Trường Tiểu học Phú Đồng	x			63	2.877	
17	Trường Tiểu học Kim Đồng	x			81	3.377	
18	Trường Tiểu học Ngô Quyền	x			109	5.110	
19	Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa	x			62	2.635	
20	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	x			49	2.062	
21	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	x			57	2.476	
22	Trường Tiểu học Lạc Hồng	x			52	2.128	
23	Trường Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa		x		18	780	
24	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		x		22	860	
C	Giáo dục Mầm non						
1	Trường Mầm non 19/5	x			10	300	
2	Trường Mầm non Thiết Mộc Lan	x			9	260	
3	Trường Mầm non Hoa Hồng	x			12	349	
4	Trường Mầm non Trúc Đào	x			19	542	
5	Trường Mầm non Dạ Lý Hương		x		7	193	
6	Trường Mầm non Sen Hồng	x			15	503	
7	Trường Mầm non Hương Sen	x			20	685	
8	Trường Mầm non Hoàng Anh	x			12	516	
9	Trường Mầm non Hoa Đào	x			15	475	
10	Trường Mầm non Cẩm Tú	x			15	595	
11	Trường Mầm non Tân Tạo	x			10	202	
12	Trường Mầm non Ánh Mai		x		7	205	
13	Trường Mầm non Hoa Phượng	x			20	810	
14	Trường Mầm non 30/4	x			9	290	
15	Trường Mầm non Bình Trị Đông	x			12	460	
16	Trường Mầm non Bình Trị Đông B	x			15	469	

STT	Tên đơn vị	Phân hạng năm học 2023 - 2024			Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III			
17	Trường Mầm non 20/10		x		7	216	
18	Trường Mầm non Tân Tạo A	x			11	390	
19	Trường Mầm non Mai Vàng		x		5	76	
20	Trường Mầm non Đỗ Quyên	x			19	671	
21	Trường Mầm non Hoa Phượng Vỹ	x			12	443	
22	Trường Mầm non Cát Đằng	x			11	243	
23	Trường Mầm non Hồng Ngọc	x			14	365	
24	Trường Mầm non Thiên Tuế	x			12	329	

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN